

Số: 165 /TTr-HĐQT

Hà Nội, ngày 22 tháng 3 năm 2024

TỜ TRÌNH
Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024
Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội

Hội đồng quản trị Công ty kính trình Đại Hội đồng cổ đông phê duyệt kế hoạch SXKD năm 2024 như sau:

I. Tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023

Trong năm 2023, tình hình kinh tế vĩ mô có nhiều khó khăn, mức tăng chỉ số giá tiêu dùng CPI tăng 3.25%, giá xăng dầu liên tục có sự biến động mạnh theo chiều hướng tăng cao. Do đó, ngành vận tải cũng chịu tác động không nhỏ của tình hình kinh tế chính trị trong nước và trên thế giới. Giá nhiên liệu, vật tư phụ tùng tăng cao dẫn đến cước vận tải tăng; nhu cầu đi lại và mua sắm giảm.

Tình hình hoạt động của các loại hình xe ghép, xe limosine, xe tiện chuyến...xe dù bến cóc tiếp tục diễn biến phức tạp mặc dù có cơ quan chức năng đã tăng cường xử lý. Các xe hoạt động vận tải trả hình hoạt động ngang nhiên cạnh tranh không lành mạnh với vận tải hành khách tuyến cố định làm sụt giảm nghiêm trọng lượng khách đi xe liên tỉnh và doanh thu của Công ty; nhiều đơn vị phá sản, thiếu nguồn lực để tái sản xuất, lái phụ xe bỏ việc, phương tiện hư hỏng...

Tuy nhiên, được sự quan tâm chỉ đạo của Tổng công ty vận tải Hà Nội. Với sự nỗ lực của Đảng ủy, Hội đồng Quản Trị, ban điều hành và cùng toàn thể các đơn vị, Công ty tổ chức tốt sản xuất kinh doanh phù hợp với diễn biến thực tế, kịp thời có những giải pháp quyết liệt, sáng tạo đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023.

- Lượt xe: 1.776.303 lượt đạt 100% kế hoạch
- Lượt khách: 8.115.953 lượt đạt 113% kế hoạch
- Doanh thu (trước thuế): 131.361.520.764 đồng, vượt 26% so với kế hoạch
- Lợi nhuận trước thuế: 14.086.879.441 đồng, vượt 51% so với kế hoạch.

II. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

1. Đặc điểm tình hình

Theo dự báo, năm 2024 là năm có nhiều biến động về kinh tế và chính trị thế giới, mất ổn định về an ninh toàn cầu, việc giao thương sẽ có nhiều hạn chế bởi các lệnh cấm ảnh hưởng lớn đến kinh doanh buôn bán, một số chuỗi cung ứng bị đứt gãy, nhiều doanh nghiệp phải đóng cửa hoặc chuyển đổi mô hình sản xuất. Suy thoái kinh tế và lạm phát tăng cao. Dự báo, giá cả xăng dầu sẽ tiếp tục tăng



và gây khó khăn cho sản xuất của các doanh nghiệp vận tải; người tiêu dùng cắt giảm chi tiêu dẫn đến nhu cầu đi lại giảm; các doanh nghiệp lựa chọn hình thức đầu tư kinh doanh an toàn ít rủi ro hơn.

Các loại hình xe hợp đồng trả hình, xe ghép, xe limosine, xe dù, bến cóc... vẫn sẽ tiếp tục diễn biến phức tạp, mặc dù các cơ quan chức năng đã và đang triển khai nhiều giải pháp nhưng vẫn chưa đem lại hiệu quả rõ rệt, ảnh hưởng rất xấu đến hoạt động kinh doanh vận tải khách tuyến cố định trên các bến xe thuộc Công ty. Tình hình kinh tế khó khăn, lạm phát gia tăng, giá xăng dầu tăng mạnh khiến các doanh nghiệp vận tải liên tỉnh gặp nhiều khó khăn hơn, hiệu quả kinh doanh thấp và thua lỗ. Trong năm 2023 toàn Công ty có 99 nốt giờ mở mới, tuy nhiên có 219 nốt giờ thanh lý, xu hướng này sẽ vẫn tiếp tục trong năm tiếp theo nếu không có những chính sách mới mang tính chất thay đổi, đột phá. Đây là một thách thức lớn trong năm kế hoạch 2024 là sự sụt giảm về lượng xe, giảm doanh thu vận tải.

Do lượng hành khách giảm khiến mảng kinh doanh dịch vụ hỗ trợ vận tải gặp nhiều khó khăn, trong năm 2023 tỷ lệ quầy để trống tăng lên trên 20% và xu hướng khó khăn tiếp tục kéo dài trong năm 2024. Việc kinh doanh quảng cáo theo hình thức truyền thống (*quảng cáo tĩnh*) không còn thu hút khách hàng, hiện tại số vị trí trống không có đơn vị thuê là 40 vị trí (chiếm 68%).

Trong năm 2024, Thành phố triển khai thi công các hạng mục chính tại nút giao thông hầm chui Kim Đồng và đường Giải Phóng. Việc tổ chức lại giao thông trong giai đoạn thi công sẽ làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động xe ra vào của bến xe Giáp Bát, gia tăng nguy cơ sụt giảm sản lượng xe của bến và Công ty.

Việc cơ quan chức năng cho tuyến xe liên tỉnh có khoảng cách dưới 150 km hoạt động theo hình thức xe buýt liên tỉnh thay thế cho hình thức xe liên tỉnh tuyến cố định, sẽ khiến doanh thu vận tải từ các tuyến đó bị giảm sút do giảm lượng xe và do chênh lệch giá dịch vụ giữa 2 loại hình.

Qua kết quả hoạt động sản xuất của năm 2023 và tình hình chung của năm 2024. Công ty nhận định tình hình SXKD năm 2024 là năm gặp nhiều khó khăn thách thức để duy trì sự tăng trưởng.

2. Mục tiêu trọng tâm năm 2024

- Đảm bảo thực hiện hoàn thành kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 do Tổng công ty Vận tải Hà Nội và Đại hội đồng cổ đông giao.

- Tiếp tục siết chặt công tác quản lý điều hành nhằm nâng cao nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục rà soát lại các quy chuẩn, quy trình trong công tác điều hành, đảm bảo hợp lý, khoa học và hiệu quả.

- Duy trì thị phần của Công ty trong lĩnh vực kinh doanh khai thác bến xe. Tập trung triển khai phục vụ tốt nhân dân đi lại trong các dịp lễ: ngày 30-4 & 01-5; quốc khánh 2-9; tết dương lịch; tết Nguyên Đán.

- Tập trung nghiên cứu và đưa vào các loại hình dịch vụ nhằm nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến, tăng doanh thu.

- Siết chặt kỷ cương, kỷ luật nội bộ; kiểm soát chặt chẽ điều kiện phương tiện, người lái đối với tuyến cố định; nghiên cứu đề xuất Bộ GTVT, Sở GTVT HN các phương án quy hoạch luồng tuyến, nâng cao hiệu quả khai thác bến, phục vụ tốt hơn nhu cầu đi lại của hành khách...

- Thực hiện tốt việc quán triệt và triển khai các Nghị quyết, Chỉ thị của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước tới cán bộ, đảng viên và CNLD.

- Tiếp tục tập trung đầu tư khai thác trên các bến xe với mục tiêu: đầu tư hiệu quả, hỗ trợ và phát triển hoạt động sản xuất vận tải, nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến xe.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong khai thác kinh doanh và công tác quản lý điều hành, đặc biệt là các dịch vụ hướng đến sự giao tiếp với hành khách: Xây dựng phần mềm quản lý bến xe phiên bản Web với nhiều tiện ích; bán vé online; xây dựng nâng cấp website Công ty; thành lập và quy chuẩn hóa bộ phận chăm sóc khách hàng...

- Đẩy mạnh công tác quản lý và khai thác hệ thống dịch vụ trên các bến xe, tăng tỷ trọng doanh thu dịch vụ trên các bến xe.

- Triển khai việc xây dựng giá dịch vụ xe ra vào bến thay cho khung giá ban hành tại Quyết định 3270/QĐ-UBND, trình cơ quan chức năng phê duyệt.

- Nghiên cứu triển khai dịch vụ kho hàng và chuyên phát hàng hóa; phối hợp nghiên cứu triển khai hoạt động xe trung chuyển trong Thành phố, tăng tiện ích cho khách hàng.

- Nghiên cứu triển khai điều chỉnh hoạt động vận tải tại Bến xe Giáp Bát phục vụ dự án thi công nút giao hầm chui Kim Đồng – Giải Phóng.

3. Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024

3.1 Chỉ tiêu kế hoạch tổng hợp:

- Về lượt xe: Lượt xe kế hoạch là 1.777.000 lượt xe, bằng 100% so với TH năm 2023. Trong đó, lượt xe liên tỉnh là 637.000 lượt xe bằng 100% so với thực hiện năm 2023, Lượt xe buýt là 1.140.000 lượt bằng 99,96% so với thực hiện năm 2023.

- Về lượt khách: Lượt khách thực hiện là 8.300.000 lượt, bằng 102% so với thực hiện năm 2023.

- Về doanh thu từ SXKD: Doanh thu kế hoạch là 127.500.000.000 đồng, bằng 100% so với thực hiện năm 2023. Trong đó, doanh thu dịch vụ vận tải là

100.000.000.000 đồng bằng 100% so với thực hiện năm 2023. Doanh thu dịch vụ là 27.500.000.000 đồng bằng 99% so với thực hiện năm 2023.

3. Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2024

3.1. Các chỉ tiêu Kế hoạch SXKD:

Căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 và dự kiến những tác động vào công tác sản xuất kinh doanh năm 2024, Công ty Cổ phần Bến xe Hà Nội xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2024 như sau:

TT	Nội dung	Đơn vị	Kế hoạch 2024
1	Sản lượng xe	lượt xe	1,777,000
2	Sản lượng khách	lượt khách	8,300,000
3	Doanh thu từ hoạt động SXKD	1000 đồng	127,500,000
-	<i>Dịch vụ vận tải</i>	nt	<i>100,000,000</i>
-	<i>Dịch vụ gia tăng</i>	nt	<i>27,500,000</i>
4	Thu nhập từ hoạt động tài chính	nt	2,600,000
5	Tổng chi phí SXKD, trong đó	nt	116,044,000
-	<i>Chi phí khấu hao</i>		<i>8,000,000</i>
6	Lợi nhuận trước thuế	nt	14,056,000
7	Tổng số CBCNV(NLĐ+NQL)	người	370
8	Tổng quỹ lương CBCNV (NLĐ+NQL)	1000 đồng	47,410,000
9	Lương bình quân CBCNV (NLĐ+NQL)	đồng/người/tháng	10,678,000
10	Tỷ lệ cố tức (%)	%	5,5

3.2. Kế hoạch đầu tư:

Năm 2024, Công ty triển khai các dự án đầu tư, xây dựng tại các Bến xe, như sau:

- Tiếp tục đầu tư, hoàn thiện hệ thống phòng cháy chữa cháy tại Bến xe Gia Lâm, Bến xe Giáp Bát và Bến xe Mỹ Đình đáp ứng theo quy chuẩn phòng cháy chữa cháy và phê duyệt Hồ sơ PCCC theo quy định.

- Đầu tư nâng cấp khu vực B-T, làm mới khu dịch vụ A1-A2-A3 tại Bến xe Giáp Bát để thu hút khách hàng kinh doanh khai thác dịch vụ trên các bến xe, nâng cao hiệu quả sử dụng đất, nâng cao chất lượng phục vụ và tạo lợi thế cạnh tranh cho doanh nghiệp.

- Đầu tư Website, nâng cấp hệ thống phần mềm quản lý điều hành có ứng dụng app điện tử.

- Triển khai quy hoạch lại và cải tạo khu vực quảng trường Bến xe Giáp Bát; mở rộng các cổng Bến xe kết nối với giao thông tuyến đường Giải Phóng để giải tỏa ách tắc giao thông, phục vụ thi công Dự án nút giao hầm chui Kim Đồng – Giải Phóng.

3. Giải pháp thực hiện.

a. Nhóm giải pháp tổ chức quản lý

- Tiếp tục siết chặt công tác quản lý điều hành nhằm nâng cao nội lực, nâng cao năng lực cạnh tranh, tiếp tục rà soát lại các quy chuẩn, quy trình trong công tác điều hành, đảm bảo hợp lý, khoa học và hiệu quả.

- Tiếp tục nghiên cứu các giải pháp đảm bảo tinh gọn bộ máy, áp dụng cơ chế trả thu nhập theo hiệu quả SKKD.

b. Nhóm giải pháp phát triển công nghệ

- Tiếp tục hoàn thiện hệ thống phần mềm quản trị SXKD, đầu tư nâng cấp phần mềm ứng dụng khoa học kỹ thuật, công nghệ vào quản lý điều hành tại các bến xe.

- Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ trong khai thác kinh doanh và công tác quản lý điều hành, đặc biệt là các dịch vụ hướng đến tăng cường sự tương tác với hành khách: Xây dựng phần mềm quản lý bến xe phiên bản Web với nhiều tiện ích; đưa Website mới, hệ thống trang mạng thông tin của Công ty vào hoạt động; chuẩn hóa bộ phận chăm sóc khách hàng...

c. Nhóm giải pháp phát triển hạ tầng

- Triển khai các dự án do Công ty được giao trên nguyên tắc đảm bảo tính hiệu quả đầu tư. Tập trung đầu tư khai thác trên các bến xe với mục tiêu đầu tư hiệu quả, hỗ trợ và phát triển hoạt động sản xuất vận tải, nâng cao chất lượng phục vụ hành khách trên các bến xe.

d. Nhóm giải pháp phát triển kinh doanh, đầu tư .

- Củng cố và đẩy mạnh công tác quản lý và khai thác hệ thống dịch vụ trên các bến xe, tăng tỷ trọng doanh thu dịch vụ trên các bến xe.

- Phối hợp cùng các doanh nghiệp vận tải xây dựng các sản phẩm dịch vụ vận tải phù hợp, đáp ứng nhu cầu của hành khách và phù hợp với các quy định của Nhà nước.

- Đẩy mạnh các giải pháp thu hút hành khách, DNVT vào bến, trong đó chú trọng các nội dung: Nâng cao chất lượng dịch vụ; triển khai các chương trình khuyến mãi, hậu mãi, chăm sóc khách hàng; Đầu tư kho hàng thu hút hàng hóa vào bến, đáp ứng nhu cầu vận chuyển hàng hóa, tăng tiện ích cho khách hàng; phối hợp nghiên cứu triển khai hoạt động xe trung chuyển trong Thành phố nhằm tăng tính kết nối giữa hành khách với bến xe, góp phần hỗ trợ DNVT cạnh tranh với các loại hình vận tải hành khách trả hình hiện nay.



- Làm việc với các cơ quan quản lý tuyến về việc xét duyệt cho tiếp tục bổ sung xe vào các tuyến đang khai thác, bổ sung thêm tuyến khai thác; triển khai các giải pháp để thu hút xe vào bên hoạt động.

- Triển khai các ngành nghề kinh doanh mới phù hợp với điều kiện lợi thế của Công ty.

Trên đây là kế hoạch SXKD năm 2024, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Vũ Hữu Tuyến